

GỢI Ý CÁC DÀN BÀI TRONG TÁC PHẨM NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ

1. Dàn ý phân tích tác phẩm người lái đò sông Đà của Nguyễn Tuân

Mở bài

- Tác giả Nguyễn Tuân: có phong cách nghệ thuật độc đáo, cái tôi đầy cá tính, một nhà văn tài hoa uyên bác, luôn khám phá thế giới ở bình diện văn hóa thẩm mỹ.
- Tác phẩm được sáng tác trong gian đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, với nội dung ngợi ca vẻ đẹp của con người và thiên nhiên Tây Bắc.

Thân bài

- Lời đề từ

- Lời đề từ “Đẹp vậy thay ...”: thể hiện xúc cảm mãnh liệt trước vẻ đẹp của dòng sông và con người gắn bó với dòng sông, thấy được cảm hứng chủ đạo là ngợi ca.
- Lời đề từ tiếp: “Chúng thủy ...”: thể hiện cá tính độc đáo của của con sông Đà.

- Dòng sông “hung bạo”

- “Cảnh đá bờ sông dựng vách thành”: lòng sông hẹp, “bờ sông dựng vách thành”, “đúng ngọ mới có mặt trời”, chỗ “vách đá ... như một cái yết hầu”.
- Ở mặt ghềnh Hát Loóng: “nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió” một cách hỗn độn, lúc nào cũng như “đòi nợ suýt” những người lái đò.
- Ở Tà Mường Vát: “có những cái hút nước giống như cái giếng bê tông”, chúng “thở và kêu như cửa cống cái bị sặc nước”,
- Trận địa thác đá được miêu tả từ xa đến gần:

→ Nhận xét: sông Đà mang diện mạo và tâm địa của một con thủy quái, “dòng thác hùm beo”, thứ kẻ thù số một của con người

- Sông Đà trữ tình

- Từ trên cao nhìn xuống như “dây thừng ngoằn ngoèo”, “áng tóc trữ tình”, mùa xuân có màu xanh ngọc bích, thu lừ lừ chín đỏ.
- Khi đi rừng lâu ngày gặp lại con sông: sông Đà như một “cổ nhân”, có ánh sáng “loang loáng như trẻ con chiếu gương vào mắt”, như “nắng tháng ba Đường thi”, ...
- Khi đi thả thuyền trên sông: “bờ sông như một bờ tiền sử”, “hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa”, thiên nhiên mơn mớn: lá ngô non, “con hươu thơ ngộ”, ...

- Hình tượng người lái đò sông Đà

- Có thể liên hệ đến hình ảnh Huấn Cao – người anh hùng trong quan niệm của Nguyễn Tuân trước cách mạng để dẫn dắt sang hình tượng ông lái đò.
- Về lai lịch: tác giả xóa mờ xuất thân, tập trung miêu tả ngoại hình: “tay lêu nghêu ... chất mun” để ngợi ca những con người vô danh âm thầm cống hiến.
- Công việc: lái đò trên sông Đà, hằng ngày đối diện với con thủy quái hung bạo.
- Tài năng và tâm hồn:

- Khái quát về phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân

Kết bài

- Tổng kết nghệ thuật đặc sắc: ngôn ngữ điêu luyện, tưởng tượng độc đáo, vận dụng tri thức nhiều ngành nghệ thuật, xây dựng thành công hình tượng sông Đà và ông lái đò.
- Khái quát nội dung: tác phẩm ca ngợi vẻ đẹp của con người lao động, vẻ đẹp thiên nhiên đất nước.

2. Dàn ý phân tích hình tượng con sông Đà của Nguyễn Tuân

Mở bài

- Giới thiệu tác giả Nguyễn Tuân: là tác giả yêu cái đẹp, suốt đời đi tìm cái đẹp, có phong cách nghệ thuật độc đáo, uyên bác, tài hoa.
- Tác phẩm: là một tác phẩm tiêu biểu cho phong cách của Nguyễn Tuân.
- Hình tượng con sông Đà chính là thứ vàng mười của thiên nhiên mà Nguyễn Tuân tìm kiếm.

Thân bài

- Sông đà “hung bạo”

- Hướng chảy của sông Đà cho thấy đó là một dòng sông đầy cá tính “Chúng thủy giai đông”
- Bờ sông dựng vách thành: lòng sông hẹp, “bờ sông dựng vách thành”, “đúng ngọ mới có mặt trời”, chỗ “vách đá ... như một cái yết hầu”
- Ở mặt ghềnh Hát Loóng: “nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió” một cách hỗn độn, lúc nào cũng như “đòi nợ suýt” những người lái đò.
- Ở Tà Mường Vát: “có những cái hút nước giống như cái giếng bê tông”, chúng “thờ và kêu như cửa cống cái bị sặc nước”, thuyền qua đoạn hút nước “y như ô tô ...mượn cặp ngoài bờ vực”,
- Trận địa thác đá được miêu tả từ xa đến gần: Xa: âm thanh thác đá “con xa lắm” mà đã nghe tiếng thác “réo gần mãi lại, réo to mãi lên”, âm thanh ấy hiện lên với nhiều trạng thái khi “oán trách”, lúc “van xin”, khi “khiêu khích”, “chế nhạo”; cách so sánh độc đáo: “rống lên như một ngàn con trâu ... chày bùng bùng”

→ Nhận xét: sông Đà mang diện mạo và tâm địa của một con thủy quái, “dòng thác hùm beo”, thứ kẻ thù số một của con người

- Sông Đà “trữ tình”

- Sông Đà “tuôn dài, tuôn dài như một áng tóc trữ tình ... đốt nương xuân”
- Sông đà đổi màu theo từng mùa một cách độc đáo: mùa xuân xanh ngọc bích, mùa thu đỏ.
- Niềm vui vô hạn của tác giả khi bắt gặp sông Đà: “như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm”, “nổi lại chiêm bao đứt quãng”, “như gặp lại cố nhân”.
- Sông Đà gợi cảm như một cố nhân, có vẻ đẹp như trò chơi trẻ con tinh nghịch, có vẻ đẹp Đường thi.
- Khi đi thuyền trên sông phía hạ lưu:
- Cảnh thiên nhiên thi vị, mơn mớn: trôi qua một nương ngô “nhú lá non”, con hươu thơ ngộ, “bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử”.
- Sông Đà như một “người tình nhân chưa quen biết”

→ Nhận xét: Sông Đà trữ tình như một cố nhân, một tình nhân.

Kết bài

- Nêu cảm nhận về hình tượng Sông Đà.
- Nghệ thuật: so sánh, nhân hóa, tưởng tượng độc đáo, vận dụng tri thức của nhiều lĩnh vực, xây dựng hình tượng thành công.
- Tác phẩm là áng văn đẹp được tạo nên từ tình yêu đất nước của một con người muốn dùng văn chương để ngợi ca vẻ đẹp kì vĩ, thơ mộng của thiên nhiên và con người Tây Bắc.

3. Dàn ý phân tích những đặc sắc nghệ thuật trong người lái đò sông Đà

Mở bài

- Nguyễn Tuân được biết đến là một trong những tác giả có một phong cách độc đáo hiếm hoi của Văn học Việt Nam từ trước đến nay.
- Bằng vốn kiến thức văn hóa sâu rộng và tài năng văn chương của mình thì Nguyễn Tuân đã cho ra đời rất nhiều các kiệt tác nghệ thuật mang đậm phong cách tài hoa và uyên bác, trong đó phải kể đến tác phẩm “Người lái đò sông Đà” như đã thể hiện rõ phong cách của ông.

Thân bài

- Đặc điểm của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân

- Tùy bút Người lái đò Sông Đà đã thể hiện rõ nét các đặc điểm của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân.
- Khám phá, phát hiện sự vật ở phương diện văn hóa, thẩm mỹ: con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình.
- Tác giả đã miêu tả Sông Đà bằng những ví von, so sánh, liên tưởng, tưởng tượng độc đáo, bất ngờ và rất thú vị. Từ ngữ trong bài tùy bút thật phong phú, sống động, giàu hình ảnh và có sức gợi cảm cao.
- Câu văn của tác giả rất đa dạng, nhiều tầng, giàu nhịp điệu, lúc thì hối hả, gân guốc, khi thì chậm rãi, trữ tình. Con Sông Đà vô tri, dưới ngòi bút của nhà văn đã trở thành một sinh thể có tâm hồn, tâm trạng.

- Tựu chung lại thì với nghệ thuật độc đáo thì hình tượng Sông Đà được tác giả khắc họa rất nổi bật với hai đặc điểm: vừa hùng vĩ, hung bạo, vừa thơ mộng, trữ tình. Qua con Sông Đà, nhà văn ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên Tây Bắc, thể hiện tình cảm tha thiết của mình với đất nước.

- Dường như hình tượng con Sông Đà trong bài tùy bút gợi lên ở người đọc suy nghĩ về trách nhiệm bảo vệ môi trường cho những dòng sông, bởi đó là quà tặng vô giá của thiên nhiên giành cho con người hơn.

- Nhìn con người ở phương diện tài hoa nghệ sĩ: Ông lái đò được miêu tả như một dũng tướng tài năng nhưng có phong thái của một nghệ sĩ tài hoa.
- Tác giả như điểm tô đậm nét những nét phi thường, tuyệt vời của cảnh vật, con người: Con Sông Đà hung bạo, hiểm ác, ông lái đò tài hoa.

- Vận dụng tri thức của nhiều ngành văn hóa nghệ thuật khác nhau về đối tượng sáng tác để tạo hình tượng: Con Sông Đà hung bạo và những trận thủy chiến của ông lái đò được ghi lại bằng kiến thức của văn chương, hội họa, điện ảnh, địa lí, lịch sử, quân sự, võ thuật.
- Từ ngữ được sử dụng sắc sảo in đậm dấu ấn riêng. Ngữ nghĩa, ngữ điệu biến đổi, chuyển hóa: sóng thác xèo xèo tan trong trí nhớ, nắng ròn tan, nỗi niềm cổ tích tuổi xưa, để thơ vào sông nước... Tác giả còn sáng tạo những từ ngữ mới, cô đọng, giàu ý nghĩa: luôn gân, luôn tim, bờm sóng...
- Tác giả đã diễn tả đa dạng, nhiều góc cạnh. Câu văn rất đổi ngắn gọn phối hợp với câu thật dài: đoạn tả chặng cuối vượt vòng vây thứ ba, đang viết câu chất chồng ý (... Cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng, thuyền... xuyên nhanh, vừa xuyên vừa...), đã kết lại bằng một câu rất gọn, biểu thị ý hoàn thành: Thế là hết thác.
- Nét độc đáo trong việc miêu tả con sông Đà là vừa có khi vừa thể hiện mặt hung dữ, vừa gọi lên khía cạnh thơ mộng của đối tượng miêu tả, vừa lại như ném ra những chi tiết rất tự nhiên, không trau chuốt (con sông đánh đờn hiểm độc nhất với con đò) vừa chất lọc những chi tiết, những hình ảnh rất trữ tình, rất thơ (ven Sông Đà lặng tờ).

Kết bài

- Khẳng định lại một lần nữa tài năng văn chương bậc thầy của Nguyễn Tuân
- Chính việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật linh hoạt đã tạo nên sự hấp dẫn cho tác phẩm “Người lái đò sông Đà”.